

**BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG****BỘ BƯU CHÍNH,  
VIỄN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2006/TT-BBCVT

*Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2006***THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn thi hành Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài đối với hàng hóa thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Bưu chính, Viễn thông**

Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Bộ Bưu chính, Viễn thông hướng dẫn một số nội dung về hàng hóa thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Bưu chính, Viễn thông được quy định tại mục IV Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Nghị định 12/2002/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Bộ Bưu chính, Viễn thông thực hiện quản lý bằng hình thức cấp giấy phép nhập khẩu đối với những hàng hóa sau:

a) Tem bưu chính, ấn phẩm tem và các mặt hàng tem bưu chính (sau đây gọi là tem bưu chính) được quy định chi tiết tại Phụ lục 01 của Thông tư này;

b) Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện có băng tần số nằm trong khoảng từ 9 kHz đến 400 GHz, có công suất từ 60mW trở lên được quy định tại Phụ lục 02 của Thông tư này;

c) Thiết bị ra đa, thiết bị trợ giúp bằng sóng vô tuyến điện và thiết bị điều khiển từ xa bằng sóng vô tuyến điện được quy định tại Phụ lục 02 của Thông tư này;

Các thiết bị nêu tại điểm b) và c) mục này sau đây được gọi chung là thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện.

Việc nhập khẩu các hàng hóa nêu trên phục vụ an ninh, quốc phòng, thực hiện theo quy định tại khoản 6, điều 10, Nghị định 12/2006/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Bưu chính, Viễn thông không cấp giấy phép nhập khẩu.

Việc tạm nhập - tái xuất các hàng hóa nêu trên thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Thương mại sau khi có thỏa thuận với Bộ Bưu chính, Viễn thông; Việc quá cảnh, chuyển khẩu thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Thương mại.

2. Các hàng hóa thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Bưu chính, Viễn thông được xuất khẩu không cần giấy phép. Khuyến khích xuất khẩu hàng hóa bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin sản xuất, lắp ráp trong nước.

3. Đối với các hàng hóa thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Bưu chính, Viễn thông không thuộc diện cấm nhập khẩu và không thuộc các danh mục quy định tại Phụ lục 01 và 02 của Thông tư này được nhập khẩu không cần có giấy phép của Bộ Bưu chính, Viễn thông và phải thực hiện thủ tục chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

## **II. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CẤP GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU**

### **A. Tem bưu chính**

#### **1. Điều kiện nhập khẩu:**

Tem bưu chính được nhập khẩu phải không thuộc loại sau:

a) Tem bưu chính giả;

b) Tem bưu chính có nội dung không lành mạnh, kích động, gây thù hằn giữa các dân tộc, trái với thuần phong, mỹ tục;

c) Tem bưu chính đã có khuyến cáo của các cơ quan bưu chính, các hiệp hội sưu tập tem về nội dung và nguồn gốc xuất xứ không phù hợp.

2. Các trường hợp nhập khẩu không cần có giấy phép nhập khẩu:

a) Tem bưu chính trao đổi nghiệp vụ với các nước thành viên của Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU);

b) Tổng số tem bưu chính của các chủng loại cho một lần nhập khẩu có số lượng dưới 500 chiếc;

c) Tem bưu chính Việt Nam tái nhập khẩu sau khi tham dự triển lãm, hội nghị quốc tế;

d) Tem bưu chính Việt Nam in tại nước ngoài theo quyết định của Bộ Bưu chính, Viễn thông.

3. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu tem bưu chính:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu theo mẫu 01 thuộc Phụ lục 03 của Thông tư này;

b) Tem mẫu hoặc bản sao tem bưu chính đề nghị nhập khẩu.

4. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu tem bưu chính:

**Bộ Bưu chính, Viễn thông,**

18 Nguyễn Du, Hà Nội

Điện thoại: 04 8228899 - Fax: 04 8226954.

5. Thời hạn giải quyết cấp giấy phép nhập khẩu tem bưu chính:

a) Trong thời hạn tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Bưu chính, Viễn thông có trách nhiệm cấp giấy phép theo mẫu 03 Phụ lục 03.

b) Trường hợp từ chối cấp giấy phép, Bộ Bưu chính, Viễn thông có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức đã nộp hồ sơ và nêu rõ lý do từ chối.

6. Giấy phép nhập khẩu tem bưu chính chỉ được sử dụng một lần và không được gia hạn.

7. Lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu tem bưu chính:

Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép phải nộp lệ phí cấp phép nhập khẩu tem bưu chính theo quy định của Bộ Tài chính.

**B. Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện:**

**1. Điều kiện nhập khẩu:**

Các thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện được nhập khẩu phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Phù hợp với công nghệ, mạng lưới viễn thông Việt Nam và các tiêu chuẩn kỹ thuật do Nhà nước, Bộ Bưu chính, Viễn thông ban hành hoặc công bố áp dụng;

b) Phù hợp với Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện Quốc gia được quy định tại Quyết định số 336/2005/QĐ-TTg ngày 16/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ;

c) Phù hợp với các tiêu chuẩn quản lý về phát xạ sóng vô tuyến điện, không gây can nhiễu giữa các hệ thống thông tin, bảo đảm mục đích sử dụng phù hợp với các quy định về quản lý viễn thông;

d) Những thiết bị không đáp ứng các yêu cầu trên, được nhập khẩu phục vụ cho các mục đích đặc biệt thì thực hiện theo hướng dẫn đối với từng trường hợp cụ thể của Bộ Bưu chính, Viễn thông.

**2. Trường hợp sau đây nhập khẩu không cần có giấy phép nhập khẩu:**

Nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện dùng cho các tàu cá hoạt động ở băng tần 26,96 - 27,41 MHz, công suất phát không vượt quá 25W.

**3. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện:**

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu theo mẫu 02 Phụ lục 03;

b) Bản sao:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép thành lập đối với tổ chức, giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân;

(Bản sao có công chứng Nhà nước hoặc bản photocopy kèm theo bản gốc để đối chiếu).

- Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn;

- Tài liệu kỹ thuật của thiết bị;

- Hợp đồng thương mại hoặc tờ khai hải quan hoặc giấy tờ thể hiện số lượng liên quan đến lô hàng nhập khẩu.

4. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện:

**- Cục Quản lý chất lượng Bưu chính Viễn thông và Công nghệ thông tin**

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội;

Điện thoại: 04 9720204 - Fax: 04 9720201.

**- Chi Cục quản lý chất lượng Khu vực 2**

Địa chỉ: 27 Nguyễn Bình Khiêm - Q.1 - Thành phố Hồ Chí Minh;

Điện thoại: 08 9105114 - Fax: 08 9104723.

**- Chi Cục quản lý chất lượng Khu vực 3**

Địa chỉ: 42 Trần Quốc Toàn - Đà Nẵng;

Điện thoại: 0511 897717 - Fax: 0511 843007.

5. Thời hạn giải quyết cấp giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện:

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép nhập khẩu sẽ cấp giấy phép nhập khẩu theo mẫu 04 Phụ lục 03;

b) Trường hợp từ chối cấp giấy phép, cơ quan cấp giấy phép nhập khẩu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức đã nộp hồ sơ và phải nêu rõ lý do từ chối.

6. Lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện:

Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép phải nộp lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện theo quy định của Bộ Tài chính.

7. Hiệu lực của giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện:

a) Căn cứ theo hồ sơ thực tế đề nghị cấp phép nhập khẩu và trong thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn;

b) Giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện do các cơ quan cấp phép nhập khẩu cấp có giá trị trong phạm vi toàn quốc. Giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện không có giá trị để thay thế Giấy phép thiết lập mạng viễn thông, Giấy phép sử dụng máy phát và tần số vô tuyến điện.

8. Trình tự, thủ tục gia hạn giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện:



a) Tổ chức, cá nhân muốn gia hạn giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện phải gửi hồ sơ đăng ký gia hạn đến cơ quan cấp giấy phép trước thời gian hết hạn ghi trong giấy phép đã được cấp, hồ sơ gồm:

- Công văn đề nghị gia hạn giấy phép nhập khẩu, nêu rõ lý do đề nghị gia hạn giấy phép đã được cấp;
- Bản sao giấy phép nhập khẩu.

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp phép nhập khẩu phải thông báo bằng văn bản việc chấp thuận hoặc không chấp thuận việc gia hạn giấy phép nhập khẩu.

#### **IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Mọi quy định trước đây trái với Thông tư này đều bị bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Bưu chính, Viễn thông để kịp thời giải quyết./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Đỗ Trung Tá**

**Phụ lục số 01**

**Danh mục tem bưu chính nhập khẩu cần giấy phép nhập khẩu**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2006/TT-BBCVT ngày 24/4/2006  
của Bộ Bưu chính, Viễn thông)*

Chương	Nhóm	Phân nhóm		Mô tả
Chương 49	4907	00	20	Tem bưu chính Việt Nam (gồm cả tem khối - souvenir sheet, miniature sheet, block) mới phát hành, chưa sử dụng
	4907	00	90	Thư nhẹ máy bay (Aerogramme), phong bì, bưu ảnh có in tem bưu chính Việt Nam (pre-stamped envelope, postcard) mới phát hành, chưa sử dụng
Chương 97	9704	00	10	Tem bưu chính các loại (gồm cả tem khối - souvenir sheet, miniature sheet, block) đã sử dụng hoặc chưa sử dụng trừ các loại tem bưu chính thuộc nhóm 4907.
	9704	00	90	Phong bì ngày phát hành đầu tiên (first-day cover), Bưu ảnh có dán tem bưu chính được đóng nhật ấn hoặc dấu ngày phát hành đầu tiên (maximum cards), Tài liệu có minh họa bằng tem (sách tem, truyện tem) Vật phẩm có sử dụng tem bưu chính (chặn giấy, dây đeo chìa khóa...) Tờ kỷ niệm (Comemorative sheet)

**Phụ lục số 02**

**Danh mục thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện nhập khẩu  
cần giấy phép nhập khẩu**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2006/TT-BBCVT ngày 24/4/2006  
của Bộ Bưu chính, Viễn thông)*

Chương	Nhóm	Phân nhóm	Mô tả:
Chương 85			<b>1. Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện có băng tần số nằm trong khoảng từ 9 kHz đến 400 GHz, có công suất từ 60mW trở lên</b>
	8525	10	Thiết bị phát, thu - phát sóng dùng trong các nghiệp vụ thông tin vô tuyến điện cố định hoặc lưu động mặt đất.
	8525	10	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho thông tin vệ tinh
	8525	10 10	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho phát thanh quảng bá
	8525	10 50	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện nghiệp dư
	8525	20 92	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho truyền hình quảng bá
Chương 85			<b>2. Thiết bị Rađa, thiết bị trợ giúp bằng sóng vô tuyến và thiết bị điều khiển xa bằng sóng vô tuyến</b>
	8526	10	Thiết bị Rađa, thiết bị trợ giúp bằng sóng vô tuyến
	8526	10 90	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho phát chuẩn (tần số, thời gian)
	8526	10 90	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho định vị và đo đạc từ xa
	8526	91	Thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho nghiệp vụ lưu động Hàng hải, lưu động Hàng không (kể cả các thiết bị trợ giúp, thiết bị vệ tinh)
	8526	92 00	Thiết bị điều khiển xa bằng sóng vô tuyến



**Phụ lục số 03**

**Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu, mẫu giấy phép nhập khẩu**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2006/TT-BBCVT ngày 24/4/2006*  
*của Bộ Bưu chính, Viễn thông)*

**Mẫu 01 - Phụ lục 03**

(Tên tổ chức/cá nhân)

Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày.... tháng..... năm 200....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU**  
**TEM BƯU CHÍNH**

Kính gửi: Bộ Bưu chính, Viễn thông

Tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:..... Nơi cấp: .....

Mã số XNK:..... Nơi cấp:.....

Đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng về tem bưu chính dưới đây:

STT	Tên mặt hàng	Mã HS	Xuất xứ	Số lượng

Hình thức nhập khẩu:.....

Mục đích nhập khẩu: .....

Thời gian dự kiến nhập khẩu: .....

Hồ sơ kèm theo: .....

Tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin cung cấp  
 nêu trên và cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về quản lý tem bưu chính.

**TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Mẫu 02 - Phụ lục 03**

(Tên tổ chức/cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

...., ngày.... tháng..... năm 200....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP NHẬP KHẨU  
THIẾT BỊ PHÁT, THU - PHÁT SÓNG VÔ TUYẾN ĐIỆN**

**Kính gửi: (Cơ quan cấp phép)**

1. Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép:

Thuộc (Cơ quan chủ quản):

2. Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

3. Sản phẩm nhập khẩu đề nghị cấp phép:

Tên các loại sản phẩm:

Ký hiệu:

Số lượng:

Công suất:

Băng tần hoặc tần số làm việc:

(Nếu sản phẩm nhiều loại có thể kèm danh mục riêng)

4. Hình thức nhập khẩu:

5. Mục đích nhập khẩu:

6. Thời gian dự kiến nhập khẩu:

7. Địa điểm nhập khẩu:

8. Hồ sơ kèm theo:

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Nhà nước và của Bộ Bưu chính, Viễn thông về nhập khẩu sản phẩm viễn thông.

**TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**  
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Mẫu 03 - Phụ lục 03****BỘ BƯU CHÍNH,  
VIỄN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GPNK-BBCVT

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 200.....

**GIẤY PHÉP  
NHẬP KHẨU TEM BƯU CHÍNH**  
(Có giá trị đến hết ngày...../...../200.....)**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**

- Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

- Căn cứ Thông tư số 02/2006/TT-BBCVT ngày 24/4/2006 của Bộ Bưu chính, Viễn thông hướng dẫn Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

- Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu tem bưu chính của..... ngày..... và hồ sơ liên quan về việc đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tem bưu chính;

**NAY CHO PHÉP:****Tên tổ chức/cá nhân**

Trụ sở/địa chỉ tại:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:..... Nơi cấp: .....

Mã số XNK:..... Nơi cấp:.....

được nhập khẩu vào Việt Nam các mặt hàng về tem bưu chính (theo mẫu đính kèm) như sau:

STT	Tên mặt hàng	Mã HS	Xuất xứ	Số lượng

**Mục đích nhập khẩu:...**

Tổ chức/cá nhân được cấp phép phải tuân thủ các quy định pháp luật của Việt Nam về quản lý tem bưu chính.

**TL. BỘ TRƯỞNG****VỤ TRƯỞNG VỤ BƯU CHÍNH**

**Mẫu 04 - Phụ lục 03**

**BỘ BƯU CHÍNH,  
VIỄN THÔNG**  
(Tên Cơ quan cấp phép)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 200.....*

Số: 200..../GPNK-QLCL

**GIẤY PHÉP****NHẬP KHẨU THIẾT BỊ PHÁT, THU - PHÁT SÓNG VÔ TUYẾN ĐIỆN**

- Căn cứ Nghị định 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

- Căn cứ Thông tư số 02/2006/TT-BBCVT ngày 24/4/2006 của Bộ Bưu chính, Viễn thông hướng dẫn thi hành Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài đối với hàng hóa thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

- Xét Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu số... ngày..... của (Tổ chức, cá nhân), kèm theo:

+ Hợp đồng số....

+ Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn số...

**NAY CHO PHÉP**

**Tên tổ chức/cá nhân**

Trụ sở/địa chỉ tại:

được phép nhập khẩu sản phẩm viễn thông như sau:



1. (Tên sản phẩm viễn thông):

- Ký hiệu:

- Hãng sản xuất:

- Số lượng:

- Tần số hoạt động:

2. Mục đích nhập khẩu....

Cơ quan cấp phép

(Đại diện, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Nơi cấp:....

Có giá trị đến: ngày... tháng... năm...